

Số 18 KH/UBND

Phú Lâm, ngày 14 tháng 01 năm 2020

KẾ HOẠCH

Kiểm tra rà soát văn bản quy phạm pháp luật Trên địa bàn phường Phú Lâm năm 2020

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 08/01/2020 của UBND quận Hà Đông; UBND phường Phú Lâm ban hành Kế hoạch kiểm tra rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn phường năm 2020 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Thông qua công tác kiểm tra rà soát văn bản nhằm phát hiện những quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển Kinh tế - xã hội của các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản có chứa quy phạm pháp luật do cơ quan, cá nhân ban hành, đề kịp thời đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ, thay thế, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới nhằm bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và phù hợp với tình hình phát triển Kinh tế - Xã hội của địa phương; xác định rõ trách nhiệm của cơ quan, cá nhân trong công tác soạn thảo, ban hành văn bản trái pháp luật để có biện pháp xử lý theo quy định.

2. Công tác kiểm tra, xử lý văn bản phải thực hiện thường xuyên, kịp thời, khách quan, toàn diện, tuân thủ đầy đủ các quy định về trình tự, thủ tục kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật. Các văn bản do HĐND, UBND các cấp ban hành phải được kiểm tra, xử lý bằng các hình thức và biện pháp phù hợp theo quy định của pháp luật.

3. Hoạt động rà soát văn bản phải được tiến hành thường xuyên, ngay khi có căn cứ rà soát văn bản, không bỏ sót văn bản thuộc trách nhiệm rà soát, tuân thủ nghiêm túc trình tự, thủ tục thực hiện rà soát theo quy định tại Chương Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; kịp thời xử lý, kiến nghị xử lý kết quả rà soát.

4. Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các ban, ngành, bộ phận đơn vị có liên quan trong công tác ban hành, kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật và có trách nhiệm chủ động thực hiện, phối hợp thực hiện trong quá trình kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật; bảo đảm các văn bản lập theo danh mục được chính xác, đúng quy định.

II. NỘI DUNG

1. Về kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật.

1.1. Về thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật:

- Xây dựng tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật hàng năm; sơ kết, tổng kết về công tác kiểm tra văn bản và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

- Bảo đảm các điều kiện cho công tác kiểm tra, xử lý văn bản; bố trí các điều kiện về cơ sở vật chất, kinh phí hoạt động phục vụ cho công tác kiểm tra văn bản của địa phương; xây dựng và quản lý dữ liệu phục vụ cho việc kiểm tra văn bản.

1.2. Công tác tự kiểm tra và kiểm tra theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản có chứa quy phạm pháp luật:

- Công tác tự kiểm tra theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản có chứa quy phạm pháp luật do HĐND và UBND ban hành trong năm 2020 gồm: Quyết định của Ủy ban nhân dân, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường.

- Tiến hành kiểm tra theo thẩm quyền đối với các văn bản quy phạm pháp luật do phường ban hành từ ngày 01/01/2020 đến 31/12/2020 gồm: Nghị quyết của HĐND, Quyết định của UBND.

- Rà soát và tự kiểm tra các văn bản có chứa quy phạm pháp luật của UBND và Chủ tịch UBND, HĐND và Chủ tịch HĐND phường.

1.3. Tổ chức kiểm tra và thời gian thực hiện:

a) Tổ chức tự kiểm tra văn bản:

- Trưởng các ban, ngành, bộ phận chủ động tự kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản có chứa quy phạm pháp luật do UBND phường, Chủ tịch UBND phường ban hành liên quan đến lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của ngành.

- Bộ phận tư pháp tham mưu cho HĐND và UBND phường tổ chức tự kiểm tra văn bản do mình ban hành.

- Kết quả kiểm tra văn bản và danh mục các văn bản kiểm tra được tổng hợp gửi Bộ phận Tư pháp, Công chức Tư pháp được giao nhiệm vụ có trách nhiệm tham mưu, giúp UBND phường theo dõi, đôn đốc việc thực hiện, tổng hợp kết quả kiểm tra và xây dựng báo cáo gửi Phòng Tư pháp quận.

b) Kiểm tra theo thẩm quyền:

- Bộ phận tư pháp tham mưu giúp UBND phường thực hiện việc kiểm tra các văn bản do HĐND và các ngành của UBND phường tham mưu ban hành.

- Tiếp đoàn kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác kiểm tra văn bản và công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật của UBND phường; thời gian thực hiện từ quý II năm 2020.

- Kiểm tra tại các ngành, bộ phận thực hiện nhiệm vụ giúp UBND phường trong công tác rà soát, tự kiểm tra văn bản và tổ chức rà soát, kiểm tra các văn bản hành chính (công văn, thông báo, quy chế, chương trình, hướng dẫn...). Thời gian thực hiện trong quý III/2020.

1.4. Trách nhiệm của các ngành trong công tác kiểm tra:

- Trưởng các ngành, bộ phận có trách nhiệm phối hợp với bộ phận tư pháp tự rà soát, kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật do thành phố, quận ban hành liên quan đến lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của ngành mình, kịp thời báo cáo UBND phường những văn bản có dấu hiệu trái pháp luật để tổng hợp, báo cáo UBND quận.

- Bộ phận tư pháp chủ động tham mưu cho UBND phường tiếp đoàn kiểm tra của quận và tiến hành tự kiểm tra tại UBND phường.

- HĐND, UBND phường tổ chức tự kiểm tra văn bản do mình ban hành theo quy định. UBND phường căn cứ tình hình thực tiễn của địa phương, chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra văn bản, chú trọng việc tổ chức tự kiểm tra văn bản do mình ban hành.

2. Về rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

2.1. Tổ chức thực hiện nhiệm vụ rà soát văn bản quy phạm pháp luật thường xuyên:

- Văn bản là căn cứ để rà soát quy định tại khoản 1 điều 142 Nghị định số 34/2016/NĐ - CP là văn bản được ban hành sau, có quy định liên quan đến văn bản được rà soát và thuộc một trong các trường hợp: Văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn văn bản được rà soát; Văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan, người có thẩm quyền ban hành văn bản được rà soát.

- Rà soát căn cứ vào tình hình phát triển kinh tế - xã hội phải được các ngành, bộ phận thực hiện ngay khi có căn cứ theo khoản 2 điều 142 Nghị định số 34/2016/NĐ - CP, đảm bảo về nội dung, trình tự rà soát và xử lý kết quả rà soát theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ - CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2.2. Công bố danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực:

- Văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực được quy định tại Điều 153 và Khoản 1,2,3 Điều 154 của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và phải được lập danh mục theo mẫu số 03, 04 phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ - CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ và công bố theo quy định tại điều 157 của Nghị định 34/2016NĐ-CP ngày 14/5/2016 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (Tính

từ ngày 01/01/2020 đến hết ngày 31/12/2020). Việc công bố danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực là văn bản hành chính.

- Văn bản được xác định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần phải được đưa vào danh mục công bố theo quy định tại Điều 157 của Nghị định số 34/2016/NĐ - CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và phải công bố chậm nhất là ngày 31/12/2020.

2.3. Rà soát văn bản theo chuyên đề, lĩnh vực:

Tổ chức rà soát các văn bản do HĐND và UBND phường ban hành (Từ ngày 01/8/2008 đến hết ngày 31/12/2020) về phòng , chống tham nhũng, đất đai, xây dựng, đầu tư, doanh nghiệp, hạ tầng kỹ thuật đô thị, đường bộ, lưu thông hàng hóa tiêu dùng, văn hóa, thể thao....

2.4. Trách nhiệm của trưởng các bộ phận, ban, ngành của phường trong công tác rà soát:

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ trưởng các bộ phận, ban, ngành...có trách nhiệm tổ chức thực hiện rà soát thường xuyên các văn bản do HĐND và UBND phường ban hành thuộc lĩnh vực quản lý của ngành mình (theo khoản 2.1 mục 2 phần II Kế hoạch này). Việc rà soát văn bản phải được thiết lập hồ sơ và gửi phòng Tư pháp lấy ý kiến theo qui định tại điều 153 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ. Kịp thời trình UBND quận hồ sơ rà soát văn bản bản để xem xét, quyết định việc xử lý hoặc kiến nghị xử lý kết quả rà soát theo thẩm quyền.

- Trưởng các bộ phận, ban, ngành của phường chủ trì, phối hợp với Bộ phận Tư pháp tổ chức rà soát văn bản tại Khoản 2.3 Mục 2 phần II Kế hoạch này. Văn phòng HĐND & UBND phường phối hợp, tạo điều kiện để các bộ phận, ban, ngành của phường thu thập đầy đủ các văn bản do UBND phường ban hành thuộc đối tượng rà soát.

- Căn cứ Kế hoạch này trưởng các ban, ngành, bộ phận của phường có trách nhiệm thực hiện công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực của mình.

Kết quả rà soát gửi về UBND phường (qua bộ phận Tư pháp trước ngày 25/10/2020, báo cáo chính thức trước ngày 31/12/2020). Bộ phận Tư pháp có trách nhiệm tổng hợp báo cáo UBND phường, gửi về UBND quận Hà Đông trước ngày 25/01/2021.

- Công chức Tư pháp tham mưu cho UBND phường thành lập tổ rà soát văn bản quy phạm pháp luật của phường (Tổ rà soát văn bản quy phạm pháp luật của phường bao gồm: Công chức Tư pháp làm tổ trưởng, các thành viên là đại diện các ban, ngành, bộ phận có liên quan), trình UBND phường công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực theo quy định; có trách nhiệm tổng hợp kết quả rà soát chung của các bộ phận chuyên môn liên quan trình Chủ tịch UBND phường.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện công tác kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện bằng nguồn ngân sách nhà nước. Căn cứ nhiệm vụ được giao trong kế hoạch, các ban, ngành, bộ phận được giao nhiệm vụ chủ động lập dự toán kinh phí gửi bộ phận Tài chính kế toán cho ý kiến, bố trí vào dự toán chi thường xuyên của phường.

2. Bộ phận tài chính kế toán có trách nhiệm tham mưu bố trí bổ sung kinh phí giao bộ phận Tư pháp và các ban, ngành, bộ phận liên quan phục vụ công tác kiểm tra, xử lý, rà soát văn bản quy phạm pháp luật hiện hành về việc lập dự toán, quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Yêu cầu các ban, ngành, bộ phận của phường tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời phản ánh về UBND phường, qua bộ phận Tư pháp để hướng dẫn và tổng hợp báo cáo UBND phường.

2. Đề nghị Thường trực HĐND phường chỉ đạo Ban pháp chế HĐND phường phối hợp và tạo điều kiện để các ban, ngành, bộ phận... tập hợp đầy đủ các văn bản do HĐND phường ban hành thuộc đối tượng rà soát.

3. Giao bộ phận Tư pháp chủ trì, phối hợp với văn phòng UBND phường và các ban, ngành, bộ phận có liên quan, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện của các đơn vị, định kỳ, đột xuất tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về UBND phường theo qui định.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên đại bàn phường Phú Lâm năm 2020, UBND phường yêu cầu các ban, ngành, bộ phận và đề nghị Thường trực HĐND phối hợp triển khai thực hiện./. 

Nơi nhận:

- Phòng Tư pháp quận (để b/c)
- TT Đảng ủy, HĐND - UBND phường;
- Các ban, ngành, bộ phận của phường;
- Lưu: VT. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Thịnh